**TRƯỜNG TIỂU HỌC .....**

Họ và tên: .....

Lớp: 3 .....

| Điểm | Lời phê của thầy cô |
|---|---|
| | |

# ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I

**Môn: Toán lớp 3 · Đề số 24**

*Năm học 2026-2027 · Thời gian làm bài: 40 phút*

**A. TRẮC NGHIỆM (4 điểm)** *Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.*

**Câu 1.** *(0,5 điểm)* Số 665 đọc là:

**A.** Năm trăm sáu mươi sáu
**B.** Sáu trăm bảy mươi lăm
**C.** Sáu trăm sáu mươi lăm
**D.** Sáu trăm năm mươi sáu

**Câu 2.** *(0,5 điểm)* Kết quả của phép nhân 6 × 2 là:

**A.** 18 **B.** 12 **C.** 10 **D.** 8

**Câu 3.** *(0,5 điểm)* Giá trị của biểu thức 17 + 4 × 7 là:

**A.** 47 **B.** 45 **C.** 49 **D.** 147

**Câu 4.** *(0,5 điểm)* Phép chia 58 : 6 có số dư là:

**A.** 9 **B.** 4 **C.** 2 **D.** 5

**Câu 5.** *(0,5 điểm)* Số lớn là 35, số bé là 5. Hỏi số lớn gấp mấy lần số bé?

**A.** 40 lần **B.** 8 lần **C.** 7 lần **D.** 30 lần

**Câu 6.** *(0,5 điểm)* Một phần chín (1/9) của 81 cm là:

**A.** 11 cm **B.** 729 cm **C.** 9 cm **D.** 72 cm

**Câu 7.** *(0,5 điểm)* Số thích hợp điền vào chỗ chấm: 6 m 2 cm = …… cm

**A.** 602 **B.** 620 **C.** 62 **D.** 6002

**Câu 8.** *(0,5 điểm)* Hình tròn có bán kính 13 mm. Đường kính của hình tròn đó là:

**A.** 15 mm **B.** 26 mm **C.** 13 mm **D.** 52 mm

**B. TỰ LUẬN (6 điểm)**

**Câu 9.** *(1 điểm)* Tính giá trị của biểu thức:

a) 275 + 69 × 6 = ……

b) 167 − 40 : 8 = ……

c) (112 + 55) × 5 = ……

**Câu 10.** *(1 điểm)* Tìm số thích hợp điền vào chỗ chấm:

a) …… × 9 = 36

b) …… : 5 = 34

c) …… + 405 = 573

d) 30 : …… = 6

**Câu 11.** *(1 điểm)* Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a) 14, 21, 28, ……, ……, 49

b) 405, 455, ……, ……, 605, 655

**Câu 12.** *(1 điểm)* Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a) Số gồm 8 trăm, 0 chục, 7 đơn vị viết là: ……

b) Số lớn nhất trong các số 752, 690, 913, 612, 283 là: ……

c) Số bé nhất trong các số trên là: ……

d) Số liền sau của số lớn nhất ấy là: ……

**Câu 13.** *(1 điểm)* Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a) 1/6 của 54 cm là …… cm

b) 1/5 của 45 l là …… l

c) 1/3 của 12 bạn là …… bạn

**Câu 14.** *(1 điểm)* Một sợi dây dài 32 m được cắt thành 4 đoạn bằng nhau. Hỏi mỗi đoạn dài bao nhiêu mét?

a) Trả lời: Mỗi đoạn dài …… m

**HẾT**

# ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

*Đề kiểm tra cuối học kỳ I Toán lớp 3 · Đề số 24*

## A. Trắc nghiệm (mỗi câu đúng 0,5 điểm)

| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| Đáp án | C | B | B | B | C | C | A | B |

## B. Tự luận (mỗi câu 1 điểm)

**Câu 9.**

a) 275 + 69 × 6 = 275 + 414 = 689

b) 167 − 40 : 8 = 167 − 5 = 162

c) (112 + 55) × 5 = 167 × 5 = 835

**Câu 10.**

a) 36 : 9 = 4

b) 34 × 5 = 170

c) 573 − 405 = 168

d) 30 : 6 = 5

**Câu 11.**

a) Đếm thêm 7: 14, 21, 28, 35, 42, 49

b) Mỗi số hơn số trước 50 đơn vị: 405, 455, 505, 555, 605, 655

**Câu 12.**

a) 807

b) Số lớn nhất là 913

c) Số bé nhất là 283

d) 913 + 1 = 914

**Câu 13.**

a) 54 : 6 = 9 (cm)

b) 45 : 5 = 9 (l)

c) 12 : 3 = 4 (bạn)

**Câu 14.**

32 : 4 = 8 (m)